

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BKHCN-TĐC
V/v báo cáo tổng kết thực hiện
Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg của
Thủ tướng Chính phủ về hàng rào
kỹ thuật trong thương mại (TBT)
giai đoạn 2018-2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Bộ Công Thương;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Y tế;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) được giao xây dựng “Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg ngày 24/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại”.

Để đảm bảo có đầy đủ căn cứ thực tiễn và căn cứ pháp lý phục vụ việc xây dựng văn bản nêu trên, đồng thời tổng kết việc thực thi Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg theo quy định tại khoản 1a Điều 36 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Khoa học và Công nghệ kính đề nghị Quý Bộ, ngành và địa phương:

1. Báo cáo tổng kết tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg giai đoạn 2018–2025, trong đó tập trung làm rõ: kết quả đạt được; các mô hình/cách làm hiệu quả; khó khăn, vướng mắc (cơ chế phối hợp, nhân lực, kinh phí, quy trình ...) và các vấn đề phát sinh cần điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu thực tiễn;

2. Đề xuất, kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg (nếu có), bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan/địa phương và yêu cầu tăng cường hiệu quả công tác TBT trong thời gian tới.

Nội dung báo cáo đề nghị thực hiện theo Đề cương tại **Phụ lục I (đối với các Bộ, ngành)** và **Phụ lục II (đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)** gửi kèm theo Công văn này.

Thông tin Quý Bộ, ngành và địa phương cung cấp xin gửi về Bộ KH&CN (qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) **trước ngày 04/02/2026** theo địa chỉ: Số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, bản mềm về email: tbtvn@tcvn.gov.vn (cán bộ đầu mối: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hòa, SĐT: 0966106887).

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/2017/QĐ-TTg GIAI ĐOẠN 2018-2025 DÀNH CHO ĐIỂM TBT CẤP BỘ

*(Kèm theo Công văn số /BKHCN-TĐC ngày tháng năm 2026
của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

A. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐIỂM TBT CẤP BỘ TRONG MẠNG LƯỚI TBT VIỆT NAM

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

Văn bản đã ban hành để triển khai thực hiện Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg; đơn vị được giao làm Điểm TBT cấp Bộ, hình thức tổ chức (chuyên trách/kiểm nhiệm); tổ chức, phối hợp các đơn vị trong Bộ triển khai hoạt động TBT, nếu có.

II. Tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao

1. Phối hợp với Điểm TBT Quốc gia thực hiện thông báo TBT

- Rà soát, phối hợp với Điểm TBT Quốc gia thực hiện thông báo TBT theo điểm a, khoản 2, Điều 6 của Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg đối với các dự thảo văn bản, dự thảo sửa đổi, bổ sung của các văn bản đã ban hành liên quan tới biện pháp TBT, các hiệp định hoặc thỏa thuận song phương, đa phương về các vấn đề liên quan đến các biện pháp TBT thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành đã ký kết;

- Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện thông báo TBT theo Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg.

2. Tiếp nhận, xử lý góp ý và quan ngại thương mại về TBT

- *Tiếp nhận trực tiếp góp ý, quan ngại thương mại của các nước Thành viên WTO* đối với các biện pháp TBT thuộc phạm vi quản lý (số lượng, nội dung, thời gian tiếp nhận);

- Thực hiện phối hợp các đơn vị liên quan của Bộ trong xử lý, phản hồi các góp ý, quan ngại thương mại theo yêu cầu của Điểm TBT Quốc gia, quy trình phối hợp của Bộ (nếu có), thời gian xử lý, phản hồi;

- Đánh giá việc xử lý góp ý, quan ngại thương mại TBT của Điểm TBT cấp Bộ (thuận lợi, khó khăn, vướng mắc) và đề xuất.

3. Hỏi đáp TBT

- Tiếp nhận trực tiếp câu hỏi TBT từ doanh nghiệp, hiệp hội hoặc từ các Thành viên WTO (số lượng, nội dung, thời gian tiếp nhận);

- Thực hiện phối hợp các đơn vị liên quan của Bộ trong xử lý hỏi đáp, quy trình phối hợp của Bộ (nếu có), thời gian xử lý, phản hồi;

- Đánh giá việc xử lý hỏi đáp TBT từ doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan liên quan trong và ngoài nước của Điểm TBT cấp Bộ (thuận lợi, khó khăn, vướng mắc) và đề xuất.

4. Cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến về TBT

- Hình thức thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về TBT trong phạm vi quản lý (hội nghị, tập huấn, tài liệu, lồng ghép trong hoạt động chuyên môn....)

- Đánh giá tình hình thực hiện tuyên truyền, phổ biến về TBT trong phạm vi quản lý của Bộ và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg.

5. Cảnh báo TBT

- Nghiên cứu các biện pháp TBT của nước ngoài đối với các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam để có thông tin cảnh báo và hỗ trợ việc tiếp cận thị trường xuất khẩu (số lượng, nội dung, thời gian thực hiện);

- Xử lý cảnh báo về TBT của các thị trường xuất khẩu đối với các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ từ điểm TBT Quốc gia, việc cung cấp thông tin, tiếp nhận góp ý, phản hồi của doanh nghiệp, hiệp hội, đơn vị liên quan đối với cảnh báo;

- Đánh giá tình hình thực hiện cảnh báo TBT theo Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg tại Bộ và đề xuất.

B. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN LIÊN NGÀNH TBT

Đánh giá các khó khăn, vướng mắc và đề xuất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban liên ngành của Bộ.

C. ĐÁNH GIÁ TỔNG KẾT

1. Đánh giá tổng kết thực thi

Đánh giá chung về thực hiện quy định tại Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg: tổ chức thực hiện, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo khoản 2, Điều 6, kết quả thực hiện, phối hợp giữa Điểm TBT cấp Bộ và thành viên Ban liên ngành TBT theo Điều 12, kinh phí triển khai thực hiện theo Điều 13.

2. Khó khăn, vướng mắc

Về thực hiện quy định TBT được giao, vấn đề nguồn lực tài chính, nhân sự, công tác phối hợp triển khai.

3. Đề xuất, kiến nghị

Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các nội dung của Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg để phù hợp hơn với thực tiễn triển khai và nâng cao hiệu quả của Điểm TBT cấp Bộ, hoạt động của Ban liên ngành TBT và các đề xuất khác (nếu có).

Phụ lục II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/2017/QĐ-TTg GIAI ĐOẠN 2018-2025 DÀNH CHO ĐIỂM TBT ĐỊA PHƯƠNG

*(Kèm theo Công văn số /BKHCN-TĐC ngày tháng năm 2026
của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

A. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐIỂM TBT ĐỊA PHƯƠNG TRONG MẠNG LƯỚI TBT VIỆT NAM

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

Văn bản đã ban hành để triển khai Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg tại địa phương; đơn vị được giao thực hiện TBT tại địa phương, hình thức tổ chức (chuyên trách/kiêm nhiệm).

II. Tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao

1. Phối hợp thực hiện nghĩa vụ thông báo TBT

Việc rà soát, phối hợp với Điểm TBT Quốc gia thực hiện thông báo TBT (nếu có); khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

3. Tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin hỏi đáp TBT

Số lượng câu hỏi nhận được liên quan tới TBT; phối hợp với các đơn vị của địa phương và Điểm TBT Quốc gia thực hiện hỏi đáp về TBT; khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

4. Hoạt động cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến về TBT

Các hoạt động đã triển khai (nếu có); mức độ lồng ghép nội dung TBT trong hoạt động chuyên môn chung; đánh giá nhận thức của doanh nghiệp về TBT; hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, phổ biến, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

5. Phối hợp xử lý cảnh báo về TBT

Xử lý cảnh báo về TBT của các thị trường xuất khẩu đối với các ngành, lĩnh vực từ Điểm TBT Quốc gia, việc cung cấp thông tin, tiếp nhận góp ý, phản hồi của doanh nghiệp, hiệp hội, đơn vị liên quan đối với cảnh báo.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG KẾT, KHÓ KHĂN VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá tổng kết thực thi:

Đánh giá chung về thực hiện quy định tại Quyết định số 46/QĐ-TTg: tổ chức thực hiện, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo khoản 3, Điều 6, kết quả thực hiện, phối hợp giữa Điểm TBT địa phương và thành viên Ban liên ngành TBT theo Điều 12, kinh phí triển khai thực hiện theo Điều 13.

2. Khó khăn, vướng mắc

Về vấn đề tổ chức Mạng lưới TBT tại địa phương; thực hiện quy định TBT được giao, vấn đề nguồn lực tài chính, nhân sự, công tác phối hợp triển khai.

3. Đề xuất, kiến nghị

Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các nội dung của Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg để phù hợp hơn với thực tiễn triển khai và nâng cao hiệu quả hoạt động của Điểm TBT địa phương, công tác phối hợp của Điểm TBT địa phương và Ban liên ngành TBT và các đề xuất khác (nếu có).